

27. Kinh AGGANNA KHỞI THỂ NHÂN BỔN

Như vậy, ta nghe :

1. Một thời nọ, Thế Tôn Thiện Thệ
An trú tại Xá-Vệ (1) đại thành
Sa-Vát-Thi (1) cũng là danh
Búp-Ba-Ra-Má (2) vườn dành thiền tâm
Tức Thành Tín viên lâm (2) thanh nhã
Ở nơi Mi-Ga-Rá-Ma-Tu (3)
(Lộc Mẫu giảng đường) an tu .
Bảy giờ tại đây, ôn nhu thiện hiền
Hai thanh niên Bàn-môn đã tới
Sống cùng với các vị Tỷ Kheo
Do ý muốn thành Tỷ Kheo
Xuất gia Cự túc, vâng theo giới điều .
Đức Thế Tôn buổi chiều an tịnh
Vừa xuất định, bước xuống khỏi lầu
Kinh hành dưới bóng ngôi lầu
Hai Bàn-môn trẻ từ lâu trở thành
Hai Tỷ Kheo tịnh thanh an lạc
Va-Sét-Tha , Pha-Rát-Va-Cha (4)
Thấy Phật kinh hành lại qua ,

(1) : Thành Xá-Vệ (Sàvatthi) một trung tâm văn hóa thương mại
phồn thịnh thời Phật . Nơi đây có Kỳ-Viên Tinh Xá do Trưởng
già Cấp-Cô-Độc dâng cúng đến Phật và Chúng Tăng .

(2) : Pubbàràma – Thành Tín viên lâm .

(3) : Migàramàtu - Lộc Mẫu giảng đường .

(4) : Hai thanh niên Bà-la-môn trước đây đến hỏi Phật trong Kinh
Tevijja (Kinh Tam Minh), sau đó xuất gia làm Tỷ Kheo .

Một vị tên Va-Sét-Tha nói là :

- “ Này Pha-Rát-Va-Cha thân kính !
Đức Thế Tôn xuất định, kinh hành
Đây là cơ hội tốt lành
Ta hãy yết kiến tịnh thanh Phật Đà .
Rất có thể chúng ta nghe được
Pháp vi diệu, duyên phước tuyệt vời ” .
Pha-Rát-Va-Cha thuận lời
Cả hai cùng đến tại nơi sân vườn
Bước theo sau Pháp Vương cung kính
Sau khi đã cùng đảnh lễ Ngài .
- 2. Thế Tôn nói với cả hai
Vị Va-Sét-Tha được Ngài nêu danh :
– “ Va-Sét-Tha ! Ngươi sinh thế tập (1)
Là Bàn-môn (2), giai cấp đứng đầu
Như người Vệ-Đà tin vào
Bàn-môn gia tộc không đâu chẳng tường.
Nay xuất gia tìm đường giải thoát
Biệt gia đình, từ thác Bàn-môn
Thế thì những Bà-la-môn
Họ có chỉ trích, đồ dòn chê không ? ”
– “ Bạch Thế Tôn ! Đúng là các vị
Bà-la-môn đã chỉ trích nhiều
Phỉ báng chúng con đủ điều
Thật là hết sức sự điều ngoa rồi ! ”

(1) : Thế tập : được quyền kế tục hưởng tước vị của cha ông (thời
vua chúa) . Ở đây ám chỉ : theo Bà-la-môn Giai cấp là bất di
bất dịch, cha truyền con nối ; không bao giờ một giai cấp này
chuyển đổi qua giai cấp kia .

(2) : Bàn-Môn hay Phạm-Chí tức là Bà-La-Môn .

- “ Va-Sét-Tha ! Những lời khinh mạn
Dùng chỉ trích, phỉ báng hai người
Của Bà-la-môn các người
Như thế nào ? Hãy trả lời Như Lai ”.
- “ Bạch Thế Tôn ! Xin Ngài thứ lỗi
Con nhắc lại ngu tối những lời
Của các Bàn-môn các nơi
Họ nói : ‘Phạm-chí tuyệt vời tối cao
Giai cấp khác thuộc vào hạ liệt
Người da trắng đặc biệt Bàn-môn
Giai cấp khác da đen dòn
Bàn-môn thuần chủng đáng tôn trên đời
Các giai cấp khác thời tạp chủng .
Chỉ Bàn-môn mới đứng chính tông
Là con Phạm Thiên viên thông
Sinh ra từ miệng, giống giòng Phạm Thiên
Kẻ thừa tự Phạm Thiên tối thắng .
Còn các người thật chẳng thông minh !
Từ bỏ giai cấp của mình
Giai cấp tối thượng, tự mình thanh cao ,
Cúi đầu vào giai tầng hạ tiện
Các Sa-môn đê tiện triền miên
Sinh từ bàn chân Phạm Thiên
Giai cấp đen đũi, vô duyên, trọc đầu
Làm như vậy phải đâu chính đáng ?
Không hợp lẽ . Chán ngán cho người !’
Bạch Thế Tôn ! Với những lời
Chỉ trích kịch liệt mọi nơi mọi thời
Các Bàn-môn hết lời phỉ báng
Khi họ thấy bóng dáng chúng con ”.

4. Va-Sét-Tha ! Các Bàn-môn
Đã quên quá khứ , không còn nhớ ra
Khi họ nói họ là tối thắng
Là giai cấp thượng đẳng tuyệt vời
Các giai cấp khác trên đời
Đều là hạ tiện , sinh nơi chân Trời .
Bà-la-môn là người da trắng
Giai cấp khác hạ đẳng, da đen
Là người tạp chủng, giống hèn
Bàn-môn thuần chủng, chẳng chen lộn gì !
Va-Sét-Tha ! Chẳng chi khó hiểu,
Chuyện tiêu biểu : Các nữ Bàn-môn
Cũng có kinh nguyệt tháng tròn
Có thai, sinh sản và còn nuôi con
Khi lâm bồn, lúc cho con bú,
Nhưng Bàn-môn bảo thủ, dựng lên
Là sinh từ miệng Phạm Thiên
Giai cấp tối thượng, trắng tuyền thuần nguyên
Là thừa tự Phạm Thiên minh triết
Rồi khinh miệt giai cấp khác ngay .
5. Va-Sét-Tha ! Xã hội này
Có bốn giai cấp an bài kể ra :
Sát-Đê-Ly , Bàn-môn (1) ưu tú
Ròi Phệ-Xá và Thủ-Đà-La (1)
Nhưng các giai cấp nói qua

(1) : Theo Bà-La-Môn, xã hội chia ra 4 giai cấp bất di bất dịch :
Bà-la-môn (Brahmana - giai cấp đứng đầu giữ phân nghi lễ, tế tự),
Sát-Đê-Ly (Khattiyà - giai cấp Vua chúa, quan quyền), giai cấp
Phệ-Xá (Vessà - Thương gia) . Giai cấp cuối cùng bị áp chế, khinh
rẻ nhất là Thủ-Đà-La (Suddà) hay Chiên-Đà-La (Candala) .

Như Sát-Đế-Ly vốn là vua quan
Giòng chiến sĩ hay hàng quý tộc .
Nhưng có một Sát-Đế-Ly nào
Thích chém giết, bụng gươm đao
Trộm cướp, tà hạnh không đâu không làm
Tâm tham lam, lại hay nói láo
Nói hai lưỡi, ác khẩu, ba hoa
Sân, si, tà kiến sa đà .
Tất cả điều ấy đều là xấu xa ,
Là bất thiện ; gọi là bất thiện ,
Những pháp khiến tội lỗi khởi đi
Những pháp không nên hành trì
Và gọi là pháp hành trì không nên .
Những pháp ấy chông chênh, không hạp
Không xứng với thánh pháp thẳng ngay .
Hắc pháp, hắc báo là đây
Bị những bậc trí quả ngay, chê liền .
Rồi đến phiên giai tầng Phệ-Xá
Thủ-Đà-La hay cả Bàn-môn
Dù là giai cấp đáng tôn
Có người nào đó chuyên môn ác hành
Thích sát sanh, tà dâm, trộm đạo
Nói hai lưỡi, ác khẩu, dối lừa
Tham, sân, tà kiến không chừa
Thực hành ác pháp sớm trưa, chẳng lành
Là hắc pháp, sẽ sanh hắc báo
Người trí hảo quả trách biết bao !
Dù là thuộc giai cấp nào
Mà làm như vậy, tội sâu nghiệp dày.
Những điều không xứng tày Thánh pháp

- Gọi là với Thánh pháp cách xa .
6. Trái lại, này Va-Sét-Tha !
Trong các giai cấp kể ra trên này
Mà có người thẳng ngay, tâm hảo
Không sát sanh, trộm đạo, dối người
Không nói ác khẩu nhiều lời
Không nói hai lưỡi, nói lời ba hoa,
Không tham, sân, thật là chánh kiến,
Những pháp ấy là thiện, nên hành
Được gọi không tội, tốt lành
Là xứng Thánh pháp, phải nhanh hành trì,
Là bạch pháp, đồng thì bạch quả
Bậc trí giả tán thán nên lời .
Ở đây, những pháp này thời
Được thấy ở một số người Bàn-môn
Sát-Đế-Ly hoặc còn Phệ-xá
Thủ-đà-la ... tâm đã thuần thành
Thực hành những pháp thiện lành
Dù là giai cấp đã đành khác nhau .
7. Va-Sét-Thá ! Mặc dầu hai pháp
Hắc và bạch phức tạp hai đường
Bị chỉ trích , được tán dương
Đều có lẫn lộn các phương giai tầng,
Bốn giai cấp vẫn từng có cả .
Nên Bàn-môn nào đã tuyên truyền :
‘ Chỉ họ sinh miệng Phạm Thiên
Giai cấp tối thượng ; còn tuyền tiện nhân !
Bà-la-môn thành phần da trắng
Giai cấp khác hạ đẳng da đen
Họ thuần chủng không lộn chen

Ngoài họ, tạp chủng giống hèn xấu xa .
Bà-la-môn mới là chính thống,
Con thừa tự của đấng Phạm Thiên ’.

Những lời nói chẳng căn nguyên
Các vị có trí không thiên vị gì
Không bao giờ thuận vì chấp nhận
Tại sao vậy ? Tường tận thấy ngay :
Ai trong bốn giai cấp này
Xuất gia tu tập làm Thầy Tỷ Kheo
Tinh tấn, đều đắc A-La-Hán
Các lậu hoặc viên mãn diệt trừ
Phạm hạnh thành tựu thuận từ
Việc cần làm đã an như hoàn thành,
Cả gánh nặng tử sanh đặt xuống
Đạt mục đích tối thượng, tịnh thanh
Hữu kiết sử đã diệt nhanh
Chánh trí giải thoát ngọn ngành vĩnh an .
Vị ấy xem là hàng tối thượng
Trong bốn hướng giai cấp sẵn dành
Vì xứng với pháp Thánh lành
Không phải không xứng pháp thanh tịnh này .
Va-Sét-Tha ! Pháp đây tối thượng
Nơi kính ngưỡng của các hữu tình
Đời này, đời sau đĩnh ninh .

8. Nay Va-Sét-Thá ! Chứng minh điển hình
Biết tại sao Pháp minh vĩ đại
Với hữu tình hiện tại, đời sau .
Va-Sét-Tha ! Hãy nhìn vào
Vua Ba-Tur-Nặc đứng đầu quốc gia
Kiều-Tất-La tức Kô-Sa-Lá

Dù biết rằng hành giả xuất gia
Đại Sa-môn Gô-Ta-Ma
Xuất thân giòng họ Thích Ca vương triều
Lúc bấy giờ trong điều hòa mục
Giòng Sắc-Da thần phục, thuận tùy
Đại vương Pa-Sê-Na-Đi (1)
(Tức Ba-Tur-Nặc), trị vì Đế kinh .

Giòng Thích Ca thực tình trọng nề
Thường đứng dậy, khấu lễ, chấp tay
Đôi xử lễ độ đủ đầy .
Nhưng Ba-Tur-Nặc vua này kính tôn
Gô-Ta-Ma (2) Thế Tôn Thiện Thệ
Thường tôn trọng, đánh lễ, chấp tay
Rất lễ độ với Như Lai
Vì đức vua ấy nghĩ ngay như vậy :
‘ Có phải Ngài Thích Ca Tôn giả
Là thiện sanh cao cả tốt lành
Còn ta không phải thiện sanh
Ngài có hùng lực, ta đành thua xa
Tôn-giả Gô-Ta-Ma thanh tịnh
Rất uy nghi, định tĩnh, từ hòa
Nhiếp phục mọi người gần xa
Khuôn mặt đẹp đẽ, màu da sáng ngời .
Còn ta thời mặt mày thô xấu
Ngài uy lực tuyệt hảo ai bì
Còn ta thế lực kém suy .
Ngài tuyên Giáo Pháp uy nghi vô lượng ’.

(1) : Vua Ba-Tur-Nặc – Pasenadi ,trị vì nước Kosala (Kiều-Tất-La)

(2) : Đức Phật giòng Sakya (Thích Ca), họ Gotama (Kiều-Đàm hay Cô-Đàm). Dương thời ngoại đạo thường gọi Ngài bằng danh xưng Gotama họ Ngài .

Vì Đại Vương Pa-Sê-Na-Đí
Kính trọng Pháp, tôn quý Pháp lành
Cúng dường, lễ Pháp tịnh thanh
Nên vua tôn trọng, kính thành Như Lai
Vua đứng dậy, chấp tay, tán tụng
Thường đánh lễ và cúng dường Ta
Đối xử lễ độ, thiết tha .
Như vậy, này Va-Sét-Tha ! Điều này
Là chứng minh rõ bày, cần hiểu
Pháp tối thượng, vi diệu, cao minh
Giữa nơi các loài hữu tình
Trong đời hiện tại, hành trình đời sau .

9. Va-Sét-Tha ! Người mau nên biết :
Các người đã sai biệt về sanh
Sai biệt tánh , sai biệt danh
Gia hệ sai biệt ; tâm lành xuất gia
Lìa quyến thuộc, cửa nhà từ bỏ
Sống tu tập, không có gia đình
Nếu có ai hỏi về mình :
‘ Xin hỏi các vị thực tình là ai ? ’
Cần đáp ngay : ‘ Chúng tôi Phích-Khú
Là Sa-môn, an trú tịnh hòa
Dưới sự lãnh đạo thuần hòa
‘Người con giống họ Thích Ca’, Ngài này .
Va-Sét-Tha ! Những ai tin tưởng
Vào Như Lai, tăng trưởng lòng tin
Có căn an trú đỉnh ninh
Vững chắc, không bị ngoại hình kéo lôi
Bởi Sa-môn hay nơi Phạm-chí
Hoặc chư Thiên hay vị Phạm Thiên

Ma Vương hay các Thần Tiên
Vững tin như vậy, có quyền nói ra :
“ Ta là con Phật Đà chính thống
Sinh từ miệng, giọng giống Pháp sanh
Chính ta do Pháp tạo thành
Con thừa tự của Pháp lành uy nghi ”.
Va-Sét-Tha ! Do vì sao vậy ?
Vì những chữ theo đây hiểu rày :
‘Pháp thân’ đồng nghĩa ‘Như Lai’
‘Phạm thân’, ‘Pháp thể’ không ngoài nghĩa trên
Hay ‘Phạm thể’ cùng trên nghĩa ấy
(Và như vậy, Phật – Pháp cũng đồng) .

10. Va-Sét-Tha ! Hãy nghe thông :
Có một thời đoạn theo dòng thời gian
Một thời hạn trải sang vơi vơi
Rất lâu sau, thế giới chuyển mình
Biến hoại ; Phần lớn hữu tình
A-Phát-Sa-Rá (1) tái sinh cõi này
Quang Âm Thiên - tại đây nuôi sống
Bằng hỷ lạc, tự phóng hào quang
Bay lượn tự tại không gian
Sống lâu tại đó , vinh quang, an hòa .
11. Va-Sét-Tha ! Bấy giờ vạn vật
Thành thế giới toàn chất nước đen
Mất như mù bởi màu đen
Mặt trời, trăng cũng không chen nổi vào
Không thể nào hiện ra ánh sáng
Các tinh tú cũng chẳng trên không
Ngày, đêm, tháng, năm ... cũng không

(1) : Cõi Trời Àbhassara – Quang Âm Thiên .

Không có nam nữ, đàn ông, đàn bà
Loài hữu tình chỉ là loài đó
Mà không có phân biệt, khác nhau .

Va-Sét-Tha ! Sau rất lâu
Vị đất khi rã tan vào nước mau
Giống như bọt nổi trào trên mặt
Như cháo sữa đang tắt, nguội dần,
Cũng vậy, đất hiện ra dần
Đất có màu sắc, có phần vị, hương
Màu của đất này thường được ví
Chất đề hồ, thuần túy như tô
Vị như mật ong, cam lồ
Rất là thuần tịnh, ăn vô ngon lành .

12. Va-Sét-Tha ! Hữu tình một kẻ
Có tính tham, mau lẹ nói ngay :
“ Kìa xem , là vật gì đây ? ”
Lấy ngón tay ném vị đây tức thì
Vị đất thấm sau khi ném ấy
Thấm vào thân , tham ái khởi lên .
Khi được chứng kiến việc trên
Nhiều hữu tình khác cũng bèn làm theo
Dùng ngón tay, họ đều ném thử
Vị đất thấm tuần tự từng người
Tham Ái nổi lên trong người
Rời họ thường thức, bẻ rời bằng tay
Tùng cục đất họ nhai như vậy
Họ thích ăn đất ấy liên miên
Ánh sáng của họ mất liền
Khi mà tất cả mọi miền cõi đây
Đều ăn đất, mất ngay ánh sáng

Cõi tối tăm mù quáng tức thời
Bấy giờ mặt trăng, mặt trời
Bắt đầu xuất hiện đồng thời các sao
Và chòm sao hiện ra thấy rõ
Có ngày, đêm và có tháng, năm
Thời tiết thay đổi trong năm
Thế giới thành lại, thăng trầm chuyển di .

13. Va-Sét-Tha ! Rồi thì chúng ấy
Những hữu tình ăn mãi đất nhiều
Thường thức hương, vị thích yêu
Làm món ăn chính sớm chiều khá lâu .
Va-Sét-Tha ! Dài lâu ăn đất
Thân của họ cứng chắc, nặng nề
Sắc đẹp cũng khác mọi bề
Những người đẹp dễ liền phê bình là :
“ Sắc đẹp của chúng ta lộng lẫy
Những người ấy thô kệch, xấu hơn ”
Do sự kiêu mạn, khinh lờn
Tự hào sắc đẹp mình hơn nhiều người
Nên vị đất tức thời biến mất
Sự thơm ngon của đất không còn
Họ kêu than : “ Ôi vị ngon ! ”
Như người khen : “ Ôi vị ngon ! ” hiện thời.
Theo văn tự thuộc nơi truyền thuyết
Của thời xưa , không biết nghĩa gì .
14. Va-Sét-Tha ! Cho đến khi
Vị đất biến mất, lấy gì để ăn ?
Các hữu tình bần khoản tự hỏi .
Thì một loại nấm đất hiện ra
Như hình mai con rắn già

Loại nấm có sắc, vị và có hương
Màu nấm đất này thường được ví
Chất đề hồ, thuần túy như tô ,
Vị như mật ong, cam lồ
Rất là thuần tịnh, ăn vô ngon lành .
Nhiều người dành để ăn nấm đất
Thức ăn chính : nấm đất thời này

Thời gian khá lâu như vậy
Vì ăn nấm đất hằng ngày nhiều hơn
Nên thân họ cứng hơn, rắn chắc
Và dung sắc sai biệt, khác nhau .

Hữu tình sắc đẹp tự hào
Khinh khi với những người nào xấu hơn
Do kiêu mạn, khinh lờn như vậy
Nấm đất ấy biến mất dần dà
Cỏ và cây leo mọc ra
Cây leo có sắc, vị và có hương .

15. Va-Sét-Tha ! Đồng, vườn đầy dẫy
Cây leo ấy , ăn thử ngon lành
Các hữu tình bắt đầu dành
Cây leo từ đây trở thành thức ăn
Do ăn hoài nên thân cứng chắc
Và dung sắc sai biệt, khác nhau
Do sự kiêu mạn, tự hào
Của người dung sắc thuộc vào kiêu sa
Nên cỏ và cây leo biến mất .
Các hữu tình thấy mất thức ăn
Hội họp lại, kêu than rằng :
“ Ôi thôi ! Cái đó thuộc đặng chúng ta
Nhưng hại thay ! Chúng ta mất cả

Cỏ, cây leo đều đã biến đi ! ”
Giống như loài người đương thì
Được hỏi đau khổ là vì do đâu ?
Các người đó bắt đầu họ nói
Để trả lời câu hỏi đưa ra :
“ Ôi hại thay cho chúng ta
Ôi, cái này thuộc chúng ta hiện thời ”.
Theo văn tự thuộc nơi truyền thuyết
Của thời xưa , không biết nghĩa gì .

16. Va-Sét-Tha ! Cho đến khi
Cây leo và cỏ - đồng thì mất toi
Lúa xuất hiện các nơi đồng trống
Không vỏ, cám – trơn bóng, mùi thơm
Chỗ nào vào buổi chiều hôm
Họ cắt lúa để ăn cơm buổi chiều
Sáng hôm sau lúa đều mọc lại
Lớn thật nhanh và thấy chín hồng
Cắt vào buổi sáng, ăn xong
Buổi chiều lại thấy đầy đồng lúa căng
Không gián đoạn thức ăn là lúa
Chúng hữu tình có lúa được no .

Thời gian khá lâu, không lo
Vì sẵn có lúa dành cho họ rồi
Thân hình họ suy đồi, cứng chắc
Và dung sắc sai biệt, khác nhau,
Nữ tánh, nam tánh bắt đầu
Xuất hiện thân thể thuộc vào nữ, nam
Rồi người nam liếc nhìn người nữ
Quan sát kỹ và thử chuyện trò
Người nữ kỹ lưỡng, âu lo

Nhìn phái nam kỹ , rồi do việc này
Tình dục đã khởi ngay như thế
Sự ái luyến thân thể bắt đầu
Do sự ái luyến với nhau
Họ làm dâm hạnh, lún sâu ái tình .

Va-Sét-Tha ! Hữu tình nhiều kẻ
Thấy họ làm những vẻ hạnh dâm
Nhiều người tức giận căm căm
Quăng bùn, tro bả hoặc quăng phân bò
Họ thét lên : “ Hỡi đồ ô uế !
Hãy chết đi , hỡi kẻ súc sinh
Tại sao một loại hữu tình
Lại đối xử với hữu tình tệ thay ! ”.

Với cảnh này, ngày nay vẫn có
Tại một số quốc độ thực thi :
Khi cô dâu được rước đi
Thì nhiều người khác tức thì quăng theo
Kẻ quăng bùn, quăng bèo, tro bả
Quăng phân bò ... nhưng chẳng hiểu gì
Văn tự truyền thống thực thi
Không biết ý nghĩa là gì điều trên .

17. Va-Sét-Tha ! Nói lên chuyện đây
Vào thời ấy phi pháp với đời
Nhưng trong đời sống hiện thời
Được xem hợp pháp ở nơi vợ chồng .
Những người nào làm xong dâm hạnh
Vào thời đó phải lánh vội vàng
Không được phép vào thôn, làng
Trong một, hai tháng hoàn toàn cách ly .
Vì hành vi mọi người chỉ trích,

Họ làm nhà , mục đích dẫu che
Hành động xấu bị thấy, nghe
Làm nhà che kín, e dè đám đông .
Có hữu tình vốn không ý chí
Do biếng nhác nên nghĩ linh tinh :
‘ Sao ta tự làm mệt mình
Phải đi lấy lúa mưu sinh mỗi lần
Lấy buổi sáng để ăn buổi sáng
Lấy buổi chiều để quăng chiều ăn
Sao không lấy lúa một lần
Để dành rồi sẽ dùng ăn sáng chiều
Rồi từ đó y đều tích trữ
Khỏi phải tự đi lấy nhiều lần .

Một hữu tình khác, bạn thân
Đến rủ đi lấy lúa ăn bữa chiều.
Người ấy nói : ‘Tôi nhiều lúa lắm
Tôi để dành ăn dặm sáng chiều ’.
Người kia nghe nói bấy nhiêu
Cũng rất đồng ý với điều trên đây
Nên người này bắt đầu bắt chước
Lấy lúa nhiều, ăn được nhiều lần .
Thế rồi mọi người dần dần
Cũng noi theo chuyện thức ăn để dành .
Chúng hữu tình vì tranh nhau lấy
Tăng số lúa lên mãi mỗi ngày
Để dùng bốn ngày... tám ngày...
Bắt đầu tích trữ cho đầy, cho dư .
Va-Sét-Tha ! Nhưng từ lúc đó
Giống lúa nọ bị cắt để ăn
Không phát triển tiếp, lụi dần

Lúa mọc từng bụi, từng phần le hoe
Cám bắt đầu bọc che từng hạt
Rồi vỏ lúa bọc hạt lúa này
Hạt lúa không thể ăn ngay
Mà phải nấu chín hàng ngày để ăn .

18. Va-Sét-Tha ! Phải cần lao lực
Các hữu tình hết sức than van
Hội họp lại để luận bàn :
“ Các bạn ! Ác pháp rõ ràng hiện ra
Nhớ trước đây chúng ta nuôi sống
Bằng hỷ lạc , tự phóng hào quang
Bay lượn tự tại không gian
Sống lâu như vậy vinh quang, an hòa .
Do chúng ta mê tham ăn đất
Bất thiện pháp có mặt cấp kỳ
Hào quang tự chiếu mất đi
Mặt trời, trăng hiện đồng thì các sao
Tiếp theo sau : tháng, năm, thời tiết
Theo chu kỳ khác biệt trải qua
Sau đó nắm đất hiện ra
Mê đắm hương, vị ; chúng ta ăn nhiều
Thân chúng ta thấy đều cứng chắc
Và dung sắc đẹp xấu khác nhau
Rồi nắm đất cũng biến mau
Cây leo và cỏ bắt đầu mọc lên
Có màu sắc, có nên hương, vị
Chúng ta ăn hoan hỷ, ngon lành .
Do bất thiện pháp phát sanh
Cây leo biến mất, lúa xanh hiện vào
Không cám, vỏ , hạt nào cũng nhẵn

Rất thuần tịnh, có sẵn mùi thơm
Ăn như hiện nay ăn cơm
Lấy từng bữa một, chiều hôm, sáng ngày .
Nhưng do tham, lấy đây chất chứa
Dùng để ăn nhiều bữa, để dành.
Do bất thiện pháp phát sanh
Nay lúa có cám, vỏ quanh hạt ngoài
Lúa lại không mọc hoài ra nữa
Ta lại phải từng bữa nấu ăn .
Vậy nay ta phải chia phần
Đắp đê bờ ruộng để phân mỗi người ”.
Tính sở hữu con người thực hiện
Sau câu chuyện chia ruộng, đắp đê .

19. Va-Sét-Tha ! Lại nói về
Có hữu tình vốn u mê , biếng lười
Đánh cắp lúa phần người khác nọ
Để ăn, không chịu khó đi làm
Chủ lúa bắt gặp người tham
Cảnh cáo người chẳng có tâm quý kia :
“ Này kẻ kia ! Người làm ác pháp
Giữ của mình, ăn cắp của người
Không cho mà lấy , hỏ người !
Từ nay đừng có biếng lười, trộm nghe ! ”
Gã vâng lời trở về nhà gã
Nhưng sau, đã tái phạm nhiều lần
Đánh cắp của người để ăn
Người ta bắt gã, đập bằng chân tay
Trừng phạt ngay thật đau bằng gậy
Hoặc là lấy gạch đá ném y .
Va-Sét-Tha ! Như vậy thì

Trộm cắp xuất hiện do vì tham, sân
Sự quả trách rồi dần trùng phạt
Sự nói láo, dối gạt bắt đầu .

20. Va-Sét-Tha ! Thời gian sau
Nhiều hữu tình ấy họp nhau, khóc rờn
Nói với nhau : “ Hãy trông sự việc !
Các ác pháp liên tiếp khởi ra
Trong các hình thức như là :
Trộm cắp, quả trách, rầy la, dối lừa
Rồi hình phạt được đưa thực hiện
Chúng ta hãy xúc tiến lập ra
Đề cử một người trí hòa
Để phân xử việc xảy ra bất bình
Người ấy sẽ công minh xét xử
Sẽ giận dữ khi phải giận sân
Khiến trách thỏa đáng khi cần
Hay sẽ tấn xuất nếu cần đuổi đi .
Nhưng chúng ta phải chi công xá
Vị hiền giả phân lúá thích nghi .
Này Va-Sét-Tha ! Rồi thì
Các hữu tình ấy liền đi đến tìm
Vị hữu tình uy nghiêm, đẹp nhất
Có gương mặt dễ mến, vui tươi
Được sự ái luyện mọi người
Tất cả đồng nói với người kẻ trên :
“ Này Hiền giả ! Hãy nên lãnh nhận
Trách nhiệm là tức giận khi cần
Khiến trách, tấn xuất nếu cần
Hiền giả sẽ nhận lúá phân trả công ”.
Hữu tình này bằng lòng nhận lãnh

- Trách nhiệm do hoàn cảnh đồng cư .
21. Va-Sét-Tha ! Được chọn từ
Đại chúng công cử, khoan thư việc làm
Ma-Ha Sam-Ma-Tô (1) được gọi
Là danh từ được nói đầu tiên
Với ý nghĩa từ căn nguyên :
‘Vị chủ vườn ruộng’, từ liền có ra .
‘Khách-Ti-Da’ (2) thứ hai danh tự .
Được khởi lên, nghĩa ngữ rõ ràng :
‘Làm cho người khác hỷ hoan
Bồi Pháp’ ; là vị thánh hoàng ‘Ra-Cha’ (3)
Từ ‘Ra-Cha’ là ‘Vua’, được biết
Là danh tự cá biệt thứ ba .
Sát-Đế-Ly – Khách-Ti-Da
Nguồn gốc giới vực theo mà cổ thư
Khách-Ti-Da, danh từ truyền thống
Nguồn gốc ta hiện sống có từ
Những loài hữu tình đồng cư
Thời bấy giờ, chẳng loại trừ loài trên .
Đúng phép tắc, gọi nên là pháp
Không phải là phi pháp trải qua
Đúng pháp gọi là Tham-Ma (4)
Như vậy tôi thượng chính là Pháp đây .
Va-Sét-Tha ! Như vậy phải thấy
Pháp tối thượng – hiện tại, đời sau .
22. Một số hữu tình nghĩ sâu :
“ Hiện nay Ác pháp bắt đầu hiện ra
- (1) : Mahà Sammato . (2) : Khattiyà - Vị chủ của ruộng vườn .
(3) : Ràja - Vị vua . (4) : Dhamma – Pháp .

Bất thiện pháp chúng ta đang thấy
Đang phá quây giữa các hữu tình
Trộm cắp, nói láo phát sinh
Nên phải khiển trách, dụng hình, đuổi đi .
Chúng ta phải tức thì xúc tiến
Loại bỏ ác, bất thiện pháp đây
Sau khi loại ác pháp ngay
Gọi Bram-Ma-Ná (1), điều này khởi ra
Bram-Ma-Na, danh từ tiên khởi
– Bà-La-Môn – tên gọi từ đây .

Các vị Bà-la-môn này
Dụng chồi bằng lá ở ngay trong rừng
Để tu thiền và ngưng làm ác
Việc đói khát họ chẳng cần lo
Than đổ dập tắt, không tro
Chẳng hề thấy khói trong lò bay lên
Cối và chày ngã nghiêng, vứt xó
Buổi sáng chiều của họ không màng
Họ vào thành thị, xóm làng
Khát thực để sống, nghiêm trang trở về
Gió thổi mát, tứ bề an tịnh
Trong chồi lá thiền định tu hành .

Những hữu tình khác thấy rành
Những Bàn-môn nọ tịnh thanh trong rừng
Họ tu thiền và ngưng làm ác
Tâm an lạc, không vướng bận gì
Tu thiền định – Cha-Dân-Ti (2)
Tức là những vị thường suy tư hoài,
Cha-Dá-Ka (3) – thứ hai danh tự

(1) : Bràhmanà – Bà-la-môn . (2) & (3) : xem chú thích trang kế .

Được khởi lên ngôn ngữ thời này .
23. Va-Sét-Tha ! Rồi tại đây
Hữu tình một số người này chẳng kham
Vói việc làm kinh hành, thiền tọa
Trong các chồi bằng lá trong rừng
Họ liền đi xuống những vùng
Xung quanh thị xã hay xung quanh làng
Vói ý định sẵn sàng làm sách
(Để ghi chép rành mạch sử thi)
Vì họ không thể hành trì
Tu thiền như thể các vị nói trên .
Va-Sét-Tha ! Có nên từ lạ
Là Ách-Cha-Dá-Ká (4) danh từ
Và chữ thứ ba suy tư
Ách-Chây-Ka (5) ở cổ thư Vệ Đà .
Va-Sét-Tha ! Bấy giờ đề cập
Họ thuộc vào hạ cấp mà thôi .
Nhưng nay họ đổi khác rồi
Tự nhận cao thượng tốt vời, đứng trên
Sự khởi lên gốc nguồn sự thực
Về giới vực xã hội Bàn-môn
Truyền thống cổ xưa bảo tồn
Nguồn gốc của họ vẫn còn tiếp ngay
Giữa những loài hữu tình xưa ấy
Không ở ngoài loài ấy, điều này
Làm đúng phép tắc thẳng ngay
Không phải phi pháp . Như vậy pháp kia
Là tôi thượng, không lìa pháp ấy

(2) : Jhàyanti – tu thiền . (3) : Jhàyakà – suy tư . (Trang 153) .

(4) : Ajjhàyaka . (5) : Ajjhàyakà .

- Ở trong đời hiện tại, tương lai .
24. Va-Sét-Tha ! Thời gian dài
Hữu tình một số người này chủ trương
Lập nghề nghiệp thông thường sai khác
Vít-Sú-Tá (1) tổng quát kể qua
Theo pháp dâm dục, nghĩ ra
Nghề nghiệp thiết lập, gọi là Vết-Sa (2)
(Hay Vệ-Xá) tạo ra giai cấp
Nghề buôn bán hay khắp các nghề .
25. Một số hữu tình, rùng kè
Dùng cách săn bắn làm nghề nuôi thân
Hoặc do cần, làm nghề hèn nhỏ
Va-Sét-Tha ! Gọi đó Sút-Đa (3)
(Là giai cấp Thủ-Đà-La)
Danh từ truyền thống vốn là cổ xưa .
Nguồn gốc chúng là vừa ở giữa
Loài hữu tình , không chứa loại ngoài
Đúng pháp, phép tắc đúng rày
Không phải phi pháp, đời này, đời sau .
Va-Sét-Tha ! Thuộc vào như vậy
Là tối thượng Pháp ấy tuyệt vời ,
Hiện tại, tương lai ở đời .
26. Nay Va-Sét-Thá ! Một thời xảy ra :
– Có vị Khách-Ti-Da (4) nào đó
Tự trách pháp hiện có của mình
Xuất gia, từ bỏ gia đình
Tự nghĩ : “Tôi sẽ một mình để tu
Làm Sa-môn cho dù gian khó ”.

(1) : Vissuta . (2) : Vessa (Vệ-Xá hay Phệ-Xá).

(3) : Suddà (Thủ-đà-la) . (4) : Khattiya (Sát-đế-ly hay Sát-ly) .

- Rời Bàn-môn nào đó một ai
Tự trách pháp mình lầm sai
Xuất gia từ bỏ, làm ngài Sa-môn .
– Người Vết-Sa sinh tồn nghề nghiệp,
– Người Sút-Đa sống kiếp bị chèn,
Tự trách pháp của mình hèn,
Hai hạng người đó cũng bèn xuất gia .
Làm Sa-môn từ hòa thanh tịnh
Giữ chánh niệm, giác tỉnh, một mình
Sa-Ma-Na (1), từ phát sinh
(Sa-Môn) giai cấp tiến trình xảy ra
Khởi lên qua bốn giai cấp trước
Nguồn gốc giữa hữu tình các loài
Vị ấy không ở ngoài loài
Đúng theo pháp tắc , không ngoài pháp đây .
Và như vậy, Pháp là cao thượng
Trong hiện tại, cả hướng đời sau .
27. Va-Sét-Tha ! Còn vị nào
Là Khách-Ti-Dá, vương vào tà tâm
Làm tà hạnh về thân, khẩu, ý
Sát-Đế-Ly tà kiến đầy đầy
Do tà kiến, tà nghiệp này
Làm nhân duyên để sau ngày mạng chung
Sinh khổ giới, tận cùng đọa xứ
Vào ác thú, địa ngục khổ đau .
Va-Sét-Tha ! Dù người nào
Vết-Sa , Phạm-chí hay vào Sút-Đa
Mà người đó làm tà hạnh ác
Thân, khẩu, ý , lầm lạc kiến tà

(1) : Samana (Sa-môn) .

Thì dù giai cấp khác xa
Tà kiến, tà nghiệp tạo ra cũng cùng
Sau khi họ mạng chung thân hoại
Sinh khổ giới tai hại muôn trùng
Đọa xứ, địa ngục hãi hùng
Do làm tà hạnh khẩu cùng ý, thân .

28. Va-Sét-Tha ! Do nhân thiện mỹ
Sát-Đế-Ly tức Khách-Ti-Da
Vị này chánh hạnh trải qua
Về thân, khẩu, ý thật là chánh chân
Làm chánh hạnh, tự thân chánh kiến
Và chánh nghiệp thực hiện là nhân
Sau khi mạng chung hoại thân
Sinh vào thiện thú, các tầng Thiên cung .
Va-Sét-Tha ! Nói chung các vị
Như Vết-Sa, Phạm-chí (1), Sút-Đa
Dù là giai cấp khác xa
Nhưng làm chánh hạnh khẩu và ý, thân
Do chánh kiến, do nhân chánh nghiệp
Sẽ sinh tiếp Thiên giới, cõi lành .

29. Va-Sét-Tha ! Còn chúng sanh
Như Sát-Đế-Ly, thực hành cả hai
Nay chánh hạnh rồi mai tà hạnh
Chánh & tà hạnh lẫn lộn không chuyên
Chánh kiến, tà kiến chẳng kiêng
Lúc tà lúc chánh không riêng thực hành
Sau khi đành mạng chung thân hoại
Lạc & khổ thọ, hưởng mọi khổ & vui .

(1) : Bàn-Môn hay Phạm-Chí tức là Bà-La-Môn (Brahmana) .

Các giai cấp khác khôn nguôi
Làm hạnh tà & chánh khiến xui chẳng hòa
Người Vết-Sa, Sút-Đa, Phạm-Chí
Trong giai cấp một vị thực hành
Lúc tà, lúc chánh phát sanh
Tà, chánh lẫn lộn tạo thành nhân duyên
Sau khi đã tận duyên thân hoại
Thọ lãnh mọi lạc & khổ thọ cùng .

30. Va-Sét-Tha ! Còn nói chung
Sát-Ly, Phạm-Chí giai tầng kể ra
Hay Vết-Sa, Sút-Đa giai thứ
Mà vị đó chế ngự về thân
Chế ngự miệng, ý dần dần
Bảy Giác Chi cố tinh cần trải sang
Đã diệt trừ hoàn toàn ác pháp
Ngay hiện tại, an lạc vô phiền .
Va-Sét-Tha ! Vị cần chuyên
Trong bốn giai cấp hiện tiền xuất gia
Làm Tỷ Kheo, đấng A-La-Hán
Các lậu hoặc căn bản diệt rồi
Việc phải làm đã làm rồi
Gánh nặng đặt xuống, đạt thời mục tiêu .
Hữu kiết sử mọi điều diệt kỹ
Đạt chánh trí, giải thoát hoàn toàn
Vị A-La-Hán minh quang
Gọi là tối thượng trong hàng chúng sinh .
Bốn giai cấp thực tình khó sánh,
Là đấng Pháp, chân chánh không sai
Không phải phi pháp ở đây
Pháp là tối thượng - đời này, vị lai .

32. Va-Sết-Tha ! Một bài kệ cũ
Phạm Thiên Sá-Năng-Kú-Ma-Ra
(Hay Thường Đồng Hình cũng là)
Phạm Thiên tuyên thuyết trải qua hằng hà :

“ *Chúng sinh tin tưởng, chấp là
Chỉ giai cấp Khách-Ti-Da tuyệt vời
Nhưng ai Trí, Đức sáng ngời
Tối thắng giữa khắp Trời, người - khứ, lai* ”.

Va-Sết-Tha ! Chính bài kệ lạ
Phạm Thiên Sá-Năng-Kú-Má-Ra
Được Phạm Thiên khéo hát ca
Không phải vụng hát . Chính là nói hay
Chứ không phải kệ này vụng nói
Đủ ý nghĩa ở mọi nơi, thời
Được Ta đã chấp nhận rồi
Và Ta cũng nói như là Thiên ca :

“ *Chúng sinh tin tưởng, chấp là
Chỉ giai cấp Khách-Ti-Da tuyệt vời
Nhưng ai Trí, Đức sáng ngời
Tối thắng giữa khắp Trời, người - khứ, lai* ”.

Nghe Thế Tôn biện tài thuyết pháp,
Va-Sết-Tha , Pha-Rát-Va-Cha
Một lòng hoan hỷ sâu xa
Tín thọ lời giảng Phật Đà cao thâm .

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

(1) : Phạm Thiên Sanamkumàra .